TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN HỒNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/HS-ST
Ngày: 28-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HỒNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thùy Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Lý.

Ông Bùi Văn Sinh.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Phan Thị Hồng Yến- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Ngọc Linh- Kiểm sát viên.

Vào các ngày 08 và 28 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:07/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2019/HSST-QĐ ngày 08 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Bị cáo **Nguyễn Văn T** (Tên gọi khác: Nguyễn Văn N, Nguyễn Ngọc N), sinh năm 1983; Nơi sinh: Tỉnh G; Nơi cư trú: Ấp 5, xã L, huyện H, tỉnh Long An; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1957 (sống) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1955 (sống); tiền án: 02 tiền án (ngày 29-4-2014 bị Tòa án nhân dân huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt của bản án ngày 19-11-2013 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An buộc chấp hành chung của hai bản án là 02 năm 06 tháng tù (chưa xóa án tích); ngày 22-5-2014 bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An xử phạt 02 năm 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (chưa xóa án tích)), tiền sự: không.

Về nhân thân:

Ngày 03-9-2002 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An xử phạt 09 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản"(đã xóa án tích); Ngày 10-3-2005 bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An xử phạt 06 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài

sản” (đã xóa án tích); Ngày 22-7-2011 bị Tòa án nhân dân tỉnh Long An xử phạt 01 năm tù về tội: “Trộm cắp tài sản” (đã xóa án tích);

Tạm giữ ngày 28-12-2018, tạm giam ngày 06-01-2019.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- ***Bị hại:*** Nguyễn Văn C, sinh năm 1993 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp B, xã P, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1. Phan Văn Q, sinh năm 1984 (Có mặt).

2. Phan Văn L, sinh năm 1988 (Có mặt).

Cùng cư trú: Ấp B, xã P, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

3. Nguyễn Minh D, sinh năm 1991(Vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp 2, xã B, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ, ngày 28-12-2018 bị cáo Nguyễn Văn T điều khiển phương tiện vỏ lãi nhựa Composite màu sơn xanh – trắng, máy Honda 13.HP chạy trên tuyến kênh Trung Ương từ hướng Ủy ban nhân dân xã P về cầu G thuộc ấp B, xã P, huyện H. Khi điều khiển phương tiện vỏ lãi đến gần Chợ G thì máy trên vỏ lãi bị tắt, sau đó bị cáo T chèo phương tiện vỏ lãi được một đoạn thì phát hiện trên phương tiện xuồng (ghe) máy đang neo đậu có 01 cái Dynamo phát điện nên bị cáo T nảy sinh ý định trộm cắp, lúc này bị cáo T chèo phương tiện vỏ lãi áp sát phương tiện xuồng (ghe) máy và dùng tay tháo dây điện lấy Dynamo phát điện để qua phương tiện vỏ lãi của bị cáo T thì lúc này anh Phan Văn Q ở gần đó phát hiện và hỏi “ăn trộm hay gì”, sau đó bị cáo T cho máy nổ và điều khiển phương tiện vỏ lãi chạy về hướng xã P, huyện H, trong lúc này anh Phan Văn L dùng phương tiện vỏ lãi truy đuổi theo đường thủy, còn anh Nguyễn Văn C và anh Q điều khiển xe mô tô truy đuổi theo đường bộ. Khi bị cáo T điều khiển phương tiện vỏ lãi đến ấp T, xã P, huyện H thì bị cáo T bỏ chạy lên bờ, sau đó mọi người cùng lực lượng Công an truy đuổi và bắt giữ.

Trong giai đoạn điều tra bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận: Vào khoảng tháng 02 năm 2018 (không nhớ ngày) bị cáo cùng N (không biết họ) ngụ: huyện H, tỉnh Long An điều khiển phương tiện xuồng máy chạy trên tuyến kênh 79 trộm cắp nhiều lần được 08 bình ắc quy đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài cá nhân. Trong nhiều lần trộm thì bị cáo T không nhớ địa chỉ cụ thể và cũng không xác định trộm cắp trên địa bàn huyện T và huyện H tỉnh Long An. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hồng thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Thạnh và huyện Mộc Hóa

tỉnh Long An truy tìm chủ sở hữu. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An đang điều tra, xác minh sẽ xem xét xử lý sau.

*** Vật chứng của vụ án thu giữ:**

- Một chiếc vỏ lãi bằng nhựa Composite, màu xanh – trắng, mặt bên trong có chữ "Thành Phát Composite, điện thoại số 0918327007" có kích thước dài 5,90 mét, rộng 0,85 mét, cao 0,35 mét của bị cáo Nguyễn Văn T (đã qua sử dụng).

- Một máy hiệu Honda GX930, công suất 13 mã lực (13HP), màu trắng- đỏ, máy được gắn trên nền sắt xi màu trắng, kích thước dài 2,60 mét, rộng 0,22 mét, gắn chân vịt ba cạnh màu vàng đồng của bị cáo Nguyễn Văn T (đã qua sử dụng).

- Một Dynamo phát điện 1,8KW, màu đen (đã qua sử dụng). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hồng đã trao trả lại cho bị hại Nguyễn Văn C.

* Tại bản kết luận định giá tài sản số: 13/KL-HĐĐG ngày 28-12-2018 của Hội đồng định giá trị tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Hồng kết luận: 01 Dynamo phát điện 1,8KW, giá trị sử dụng còn lại 90%, giá trị định giá là: 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

Tại Cáo trạng số 07/CT- VKSTH ngày 17- 4- 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T (Tên gọi khác: Nguyễn Văn N, Nguyễn Ngọc N) về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) (sau đây viết tắt là Bộ luật Hình sự).

Tại phần luận tội, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn T (Tên gọi khác: Nguyễn Văn N, Nguyễn Ngọc N) về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo T thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: không. Từ đó, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự, bị hại không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Đối với một chiếc vỏ lãi bằng nhựa Composite, màu xanh – trắng, mặt bên trong có chữ "Thành Phát Composite, điện thoại số 0918 327 007" có kích thước dài 5,90 mét, rộng 0,85 mét, cao 0,35 mét và một máy hiệu Honda GX930, công suất 13 mã lực (13HP), màu trắng- đỏ, máy được gắn trên nền sắt xi màu trắng, kích thước dài 2,60 mét, rộng 0,22 mét, gắn chân vịt ba cạnh màu vàng đồng, đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội, căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyễn Văn T (Tên gọi khác: Nguyễn Văn N, Nguyễn Ngọc N) thừa nhận toàn bộ hành vi của bị cáo như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo là có lỗi và vi phạm pháp luật.

Tại phần tranh luận và nói lời sau cùng bị cáo Nguyễn Văn T (tên gọi khác: Nguyễn Văn N, Nguyễn Ngọc N) xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng.

Tại phiên tòa lời khai của những người làm chứng phù hợp với lời thừa nhận của bị cáo và phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị hại Nguyễn Văn C vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị hại Nguyễn Văn C.

[2] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Hồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Từ khi khởi tố vụ án cho đến tại phiên tòa sơ thẩm những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung: Tại phiên tòa lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T (Tên gọi khác: Nguyễn Văn N, Nguyễn Ngọc N) phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá tài sản, vật chứng thu giữ được và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Và qua tranh tụng đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn T (Tên gọi khác: Nguyễn Văn N, Nguyễn Ngọc N) lợi dụng lúc bị hại để tài sản trên xuồng (ghe) mà không có người trông coi bị cáo đã lén lút lấy tài sản là một Dynamo phát điện 1,8KW, màu đen mục đích bán lấy tiền tiêu xài. Bị cáo chiếm đoạt tài sản có tổng giá trị là 3.000.000 đồng, khi thực hiện hành vi vi phạm, bị cáo trên 18 tuổi, không bị hạn chế về nhận thức, không có nhược điểm về thể chất và thực hiện hành vi với lỗi cố ý; bị cáo có nhân thân xấu, đã 06 lần bị Tòa án tuyên phạm tội trộm cắp tài sản, trong đó có 02 tiền án chưa được xóa án tích mà bị cáo lại phạm tội trộm cắp tài sản, như vậy bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do vậy, đã đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T (Tên gọi khác: Nguyễn Văn N, Nguyễn Ngọc N) cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại, gây lo lắng trong cộng đồng dân cư và gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có 02 tiền án chưa được xóa án tích mà lại tái phạm, trong đó bản án ngày 22-5-2014 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An xử phạt 02 năm 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (chưa xóa án tích), bản thân bị cáo không siêng năng lao động mà thích hưởng

thụ dẫn đến việc phạm tội. Vì vậy, cần phải có bản án nghiêm minh để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm tiếp tục giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích.

[5] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng thấy rằng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Không ai yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Một Dynamo phát điện 1,8KW, màu đen (đã qua sử dụng). Trong giai đoạn điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hồng đã trao trả lại cho bị hại Nguyễn Văn C.

Đối với một chiếc vỏ lãi bằng nhựa Composite, màu xanh – trắng, mặt bên trong có chữ "Thành Phát Composite, điện thoại số 0918 327 007" có kích thước dài 5,90 mét, rộng 0,85 mét, cao 0,35 mét và một máy hiệu Honda GX930, công suất 13 mã lực (13HP), màu trắng- đỏ, máy được gắn trên nền sắt xi màu trắng, kích thước dài 2,60 mét, rộng 0,22 mét, gắn chân vịt ba cạnh màu vàng đồng. Đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T (Tên gọi khác: Nguyễn Văn N, Nguyễn Ngọc N) phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Đối với phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về tội danh, về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng là đúng nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với hình phạt kiểm sát viên đề nghị từ 01(một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Hội đồng xét xử xét thấy: Với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì cần phải có bản án nghiêm minh để nhằm giáo dục cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T (Tên gọi khác: Nguyễn Văn N, Nguyễn Ngọc N) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T (Tên gọi khác: Nguyễn Văn N, Nguyễn Ngọc N) 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo (ngày 28-12-2018).

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước một chiếc vỏ lãi bằng nhựa Composite, màu xanh – trắng, mặt bên trong có chữ "Thành Phát Composite, điện thoại số 0918

327 007” có kích thước dài 5,90 mét, rộng 0,85 mét, cao 0,35 mét và một máy hiệu Honda GX930, công suất 13 mã lực (13HP), màu trắng- đỏ, máy được gắn trên nền sắt xi màu trắng, kích thước dài 2,60 mét, rộng 0,22 mét, gắn chân vịt ba cạnh màu vàng đồng. (Vật chứng do Chi cục Thi hành án huyện Tân Hồng đang quản lý).

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T (Tên gọi khác: Nguyễn Văn N, Nguyễn Ngọc N) phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28- 5- 2019). Riêng bị hại không có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐT;
- VKSND huyện H, tỉnh ĐT;
- Cơ quan CSĐT CA H, ĐT;
- Cơ quan THAHS CA H, ĐT;
- CC THADS huyện H, tỉnh ĐT;
- UBND xã L, huyện H, tỉnh Long An;
- Bị cáo và những người tham gia TT khác;
- Lưu: HS VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Thị Thùy Dung